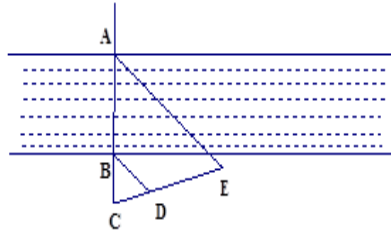


ÔN TẬP CHƯƠNG III PHẦN HÌNH HỌC

Bài 1: Để đo chiều rộng AB của một khúc sông người ta dựng được ba điểm C, D, E thẳng hàng; ba điểm C, B, A thẳng hàng và BD song song với AE (xem hình vẽ). Biết rằng CB = 38 m, CD = 32 m, CE = 110 m. Tìm chiều rộng AB của khúc sông đó (làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất).



Giải

Ta có: $DE = CE - CD = 110 - 32 = 78 \text{ m}$

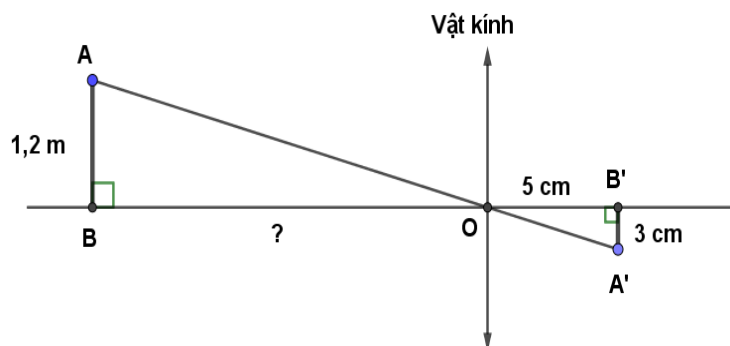
Xét $\triangle ACE$, có $BD \parallel AE$. Theo định lý Ta - lét, ta có:

$$\frac{CB}{BA} = \frac{CD}{DE} \Leftrightarrow \frac{38}{BA} = \frac{32}{78}$$

$$AB = \frac{38 \cdot 78}{32} = 92,6 \text{ m}$$

Vậy: Chiều rộng AB của khúc sông là 92,6 m

Bài 2: Người ta dùng máy ảnh để chụp vật AB cao 1,2 m (như hình vẽ). Sau khi tráng phim thấy ảnh cao 3 cm. Biết khoảng cách từ phim đến vật kính của máy ảnh lúc chụp là 5 cm. Hỏi vật AB được đặt cách vật kính máy ảnh là bao nhiêu?



Giải

Đổi: $1,2 \text{ m} = 120 \text{ cm}$

Ta có: $AB \perp B\hat{B}$

$\hat{A}B \perp B\hat{B}$

Suy ra: $AB \parallel \hat{A}B$

Theo định lý Ta - lét, ta có:

$$\frac{OB}{O\hat{B}} = \frac{OA}{O\hat{A}} = \frac{AB}{\hat{A}B}$$

$$\Leftrightarrow \frac{OB}{O\hat{B}} = \frac{AB}{\hat{A}B}$$

$$\Leftrightarrow \frac{OB}{5} = \frac{120}{3}$$

$$OB = \frac{120 \cdot 5}{3} = 200 \text{ cm} = 2 \text{ m}$$

Vậy: Vật AB được đặt cách vật kính máy ảnh là 2 m

DẶN DÒ

Làm đề 8 câu 4